

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TIỂU HỌC, THCS
VÀ THPT NGÔ THỜI NHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-NTN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2025 - 2026 của trường Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT NGÔ THỜI NHIỆM

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-UBND ngày 07 tháng 06 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về cho phép sáp nhập trường Tiểu học dân lập Ngô Thời Nhiệm và Trường Trung học Phổ thông Tư thục Ngô Thời Nhiệm thành trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Ngô Thời Nhiệm;

Căn cứ Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24/05/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ kế hoạch giáo dục của trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm năm học 2025 – 2026;

Căn cứ kế hoạch Tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2025 – 2026 của trường Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành Quy chế quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến của trường Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm năm học 2025 – 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và hết hiệu lực khi có Quyết định thay thế khác.

Điều 3. Toàn thể giáo viên, nhân viên nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT (HT).

HIỆU TRƯỞNG

Tưởng Nguyên Sự

QUY CHẾ

Quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2025 - 2026 của Trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-NTN ngày tháng năm 2025
của Hiệu trưởng Trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến chương trình giáo dục phổ thông của trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm, bao gồm: tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục sau đây gọi chung là dạy học trực tuyến (DHTT); hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến; trách nhiệm của các tổ chức, bộ phận, cá nhân có liên quan.

2. Quy chế này áp dụng đối với các tổ bộ môn; giáo viên; học sinh Trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2: Mục đích của dạy học trực tuyến

1. Hỗ trợ hoặc thay thế dạy học trực tiếp tại trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm giúp nhà trường nâng cao chất lượng dạy học và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông.

2. Phát triển năng lực tự học của học sinh và năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; góp phần thúc đẩy công tác chuyển đổi số trong ngành Giáo dục.

3. Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học ở mọi nơi, mọi lúc.

Điều 3: Nguyên tắc tổ chức dạy học trực tuyến

1. Nội dung dạy học trực tuyến phải đáp ứng mức độ cần đạt hoặc yêu cầu cần đạt được của chương trình giáo dục phổ thông.

2. Hoạt động dạy học trực tuyến được tổ chức trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông. Nội dung dạy học trực tuyến phải đảm bảo sự tương tác giữa giáo viên với người học, người học với người học và giáo viên phải giám sát được toàn bộ quá trình học tập này.

3. Nhà trường xây dựng thời gian biểu dạy học trực tuyến phù hợp, thông báo lịch học, lịch tương tác với giáo viên phụ trách đến học sinh và phụ huynh học sinh; xây dựng đầy đủ các phương án tổ chức hoạt động dạy và học phù hợp với các đối tượng học sinh.

4. Tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin, quy định về quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân và các qui định về sở hữu trí tuệ theo các quy định của pháp luật.

Chương II

ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO TRIỂN KHAI DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

Điều 4. Phương tiện

1. Đối với giáo viên: 100 % giáo viên của trường trang bị đủ máy tính có kết nối mạng internet; Sử dụng máy vi tính thành thạo để khai thác hiệu quả tiết dạy trực tuyến, kết hợp sử dụng các thiết bị điện thoại thông minh, máy tính bảng... để tổ chức DHTT.

2. Đối với học sinh: Sử dụng máy vi tính hoặc thiết bị di động có kết nối internet.

3. Giáo viên, học sinh không thể khắc phục được điều kiện cơ sở vật chất, đường truyền để học tại nhà thì báo cáo nhà trường để có phương án khắc phục.

Điều 5. Phần mềm sử dụng

Trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm sử dụng hệ thống học liệu trực tuyến (LMS) để các tổ chuyên môn triển khai giao bài, cung cấp học liệu cho học sinh tự học, tự nghiên cứu.

Hệ thống gồm hai ứng dụng VnEdu Connect và VnEdu LMS dùng để dạy học trực tuyến đảm bảo thời lượng theo quy định.

Tiếp cận dần với một số hệ thống tổ chức dạy học trực tuyến theo hướng dẫn của Sở Giáo dục Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến (để liên thông kết nối với hệ thống dữ liệu).

Chương III

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

Điều 6. Hoạt động dạy học trực tuyến

1. Hiệu trưởng quyết định hình thức tổ chức dạy học trực tuyến trên cơ sở hướng dẫn của Sở GDĐT, đảm bảo chất lượng dạy học.

2. Nội dung dạy học trực tuyến: được thực hiện theo các nội dung bài học hoặc chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm sự tương tác giữa giáo viên và học sinh trong quá trình dạy học.

3. Tổ trưởng các bộ môn: chọn lựa những nội dung phù hợp để giao cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập, tự học trên Internet. Giáo viên thường xuyên tương tác, giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho học sinh khi các em tham gia học tập trong môi trường số.

4. Thời lượng dạy học trực tuyến: từ 25% đến 35% lượng kiến thức của môn học trong năm theo từng khối lớp. Tăng cường cho học sinh tự nghiên cứu bài học trước tại nhà, nâng cao chất lượng các giờ dạy học trên lớp: chuyển giao nhiệm vụ học tập, giám sát, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập, tổng kết, kết luận, đánh giá kết quả đạt được so với mục tiêu học tập đề ra.

Điều 7. Kiểm tra, đánh giá

1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết quả học tập trực tuyến của học sinh được thực hiện trong quá trình dạy học tùy điều kiện thực tế của từng tổ chuyên môn. Các hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong dạy học trực tuyến được thực hiện nghiêm túc theo quy định về kiểm tra, đánh giá thường xuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Trường hợp học sinh không thể đến cơ sở giáo dục phổ thông tại thời điểm kiểm tra, đánh giá định kỳ vì lý do bất khả kháng, việc tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ được thực hiện bằng hình thức trực tuyến; Hiệu trưởng nhà trường quyết định lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá định kỳ trực tuyến theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm việc kiểm tra, đánh giá, chính xác, công bằng, khách quan, trung thực.

Điều 8. Học liệu dạy học trực tuyến

1. Học liệu dạy học trực tuyến được xây dựng theo chương trình giáo dục phổ thông, bao gồm: bài giảng đa phương tiện; hướng dẫn thí nghiệm, thực hành; phần mềm mô phỏng; hệ thống câu hỏi, bài tập luyện tập và kiểm tra, đánh giá; tài liệu tham khảo, bổ trợ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo...

2. Học liệu dạy học trực tuyến phải phù hợp với nội dung bài học, chủ đề học tập và hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm và phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

3. Học liệu dạy học trực tuyến sử dụng trong nhà trường phải được tổ chuyên môn thông qua và được Hiệu trưởng phê duyệt.

Điều 9. Quản lý và lưu trữ hồ sơ dạy học trực tuyến

Hồ sơ dạy học trực tuyến được bảo quản và lưu trữ tại nhà trường gồm có:

1. Hồ sơ, minh chứng về hệ thống/ phần mềm/ học liệu dạy học trực tuyến;
2. Dữ liệu về quá trình dạy học trực tuyến trên hệ thống dạy học trực tuyến;
3. Kế hoạch dạy học trực tuyến và kế hoạch dạy học trực tiếp tại nhà trường chi tiết theo tuần, tháng, năm cho từng môn học, hoạt động giáo dục;
4. Hồ sơ kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh.
5. Quy trình và thời hạn lưu trữ hồ sơ dạy học trực tuyến được thực hiện theo Luật lưu trữ và các văn bản quy định hiện hành.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BỘ PHẬN, CÁ NHÂN

Điều 10. Hiệu trưởng

1. Quyết định hình thức dạy học trực tuyến trên cơ sở hướng dẫn của Sở Giáo dục Đào tạo; xác định mục tiêu, mức độ hoặc yêu cầu dạy học trực tuyến để đảm bảo chất lượng dạy học.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phối hợp với cha mẹ học sinh trong tổ chức dạy học trực tuyến; Cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có liên quan tham gia tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp và kỹ năng cần thiết để tổ chức dạy học trực tuyến.

3. Thông báo hình thức dạy học trực tuyến, kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trực tuyến cho học sinh và cha mẹ học sinh.

4. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến, học liệu dạy học và đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy học trực tuyến.

5. Xây dựng các yêu cầu của dạy học trực tuyến và nội quy dạy học trực tuyến đúng quy định.

6. Công bố công khai những quy định liên quan đến dạy học trực tuyến, kế hoạch giáo dục, các điều kiện bảo đảm việc dạy học trực tuyến và thực hiện thu học phí theo quy định hiện hành.

7. Phân công kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả của việc tổ chức dạy học trực tuyến, kịp thời xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dạy học trực tuyến; định kỳ mỗi năm hai lần, tại thời điểm kết thúc mỗi học kỳ, đánh giá, rút kinh nghiệm về tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến và tổng hợp những khó khăn, nguyên nhân, kiến nghị gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo để báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét

Điều 11. Phó hiệu trưởng phụ trách công tác chuyên môn

1. Tham mưu với Hiệu trưởng chuẩn bị các phương án điều chỉnh kế hoạch giáo dục của nhà trường và triển khai tổ chức dạy học trực tuyến để thực hiện chương trình, có phương án ứng phó kịp thời khi có tình huống bất khả kháng xảy ra.

2. Xây dựng kế hoạch dạy học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục Đào tạo, Sở Giáo dục Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh; trình Hiệu trưởng phê duyệt.

3. Tổ chức tập huấn cho toàn bộ giáo viên về các công cụ dạy học, cách xây dựng bài giảng, kho học liệu, thiết kế các bài kiểm tra đánh giá cách trực tuyến và các tiện ích khác của các phần mềm dạy học trực tuyến.

4. Rà soát, xây dựng, quản lý việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, đảm bảo dạy đủ các bộ môn đáp ứng nội dung cốt lõi của chương trình.

5. Quản lý chặt chẽ công tác quản lý lớp trên mạng Internet, kiểm tra đánh giá đúng quy định. Xây dựng phương án hỗ trợ học sinh, đảm bảo 100% học sinh của nhà trường tiếp cận được việc học trực tuyến, hoặc được bổ sung học liệu học tập khi không có điều kiện; Phụ trách công tác điều phối, chuyển giao tài liệu học tập đến các học sinh không có phương tiện học tập có phương án hỗ trợ phương tiện học tập trực tuyến cho học sinh.

Điều 12. Bộ phận kỹ thuật

1. Tập huấn giáo viên về các công cụ dạy học, cách xây dựng bài giảng, kho học liệu, thiết kế các bài kiểm tra đánh giá cách trực tuyến và các tiện ích khác của các phần mềm dạy học trực tuyến.

2. Mỗi tổ cử 01 giáo viên – nhân viên có kỹ năng về sử dụng công nghệ thông tin và các giáo viên Tin học có nhiệm vụ hướng dẫn giáo viên, học sinh thực hiện các hoạt động dạy học trên mạng Internet.

3. Tổng hợp các tài liệu học tập, cập nhật trên trang quanly.hcm.edu.vn và đăng tải bài học lên cổng thông tin của trường.

Điều 13. Tổ trưởng/ Nhóm trưởng chuyên môn

1. Xây dựng kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của môn học, hoạt động giáo dục theo hướng linh động, tinh gọn theo chương trình, tạo thuận lợi cho giáo viên thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học trực tuyến.

2. Phân công giáo viên xây dựng nội dung dạy học trực tuyến, phương án hỗ trợ tất cả học sinh tiếp cận được quá trình học tập trực tuyến.

3. Học liệu dạy học trực tuyến được xây dựng theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm sách giáo khoa, bài giảng, tài liệu, học liệu, câu hỏi, bài tập để tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với đối tượng học sinh theo từng cấp học.

4. Học liệu dạy học trực tuyến phải phù hợp với nội dung bài học, chủ đề học tập và hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm và phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

5. Tất cả chuyên đề, chủ đề, học liệu dạy học trực tuyến sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông phải được tổ chuyên môn xây dựng và thông qua và thực hiện trên cơ sở phê duyệt của Nhà trường.

6. Thống nhất nội dung tài liệu hỗ trợ học sinh không có phương tiện học qua Internet.

Điều 14. Giáo viên bộ môn

1. Giáo viên xây dựng và lựa chọn học liệu, cách thức tổ chức khóa học/chuyên đề một cách hợp lý và khoa học, theo hướng xây dựng quá trình học tập, nâng cao hoạt động tự học của học sinh, tăng cường tương tác giữa học sinh với giáo viên, giữa học sinh với học sinh.

2. Giáo viên tổ chức các hoạt động học cho học sinh bao gồm: thực hiện nhiệm vụ học tập, trao đổi, thảo luận giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với giáo viên; xây dựng công cụ, cách thức kiểm tra, đánh giá mức độ nắm vững kiến thức sau mỗi hoạt động học/bài học/khóa học; tổ chức ôn tập, bổ sung, củng cố kiến thức cho học sinh trước khi dạy các bài học tiếp theo trong chương trình.

3. Dạy học trực tuyến một cách chủ động, linh hoạt để giảng bài và hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập đồng thời cho tất cả học sinh tham dự trong cùng một không gian học tập thông qua kênh hình, kênh tiếng, kênh chữ (chia sẻ màn hình máy tính), chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến đến học sinh.

4. Giáo viên thực hiện lưu trữ, chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến tới học sinh; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh.

5. Thường xuyên cập nhật các thông tin được đăng tải trên trang công thông tin điện tử, email, các nhóm zalo của nhà trường, của lớp giảng dạy. Cập nhật thông tin số lượng học sinh tham gia học tập, chất lượng học tập của học sinh,

báo cáo với tổ trưởng chuyên môn, cán bộ quản lý khi được yêu cầu.

6. Quản lý, giám sát, theo dõi quá trình học tập của học sinh; Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo đúng quy định (tùy thực tế từng bộ môn).

7. Biên soạn tài liệu hỗ trợ học sinh không có phương tiện học qua Internet.

Điều 15. Giáo viên chủ nhiệm

1. Đóng vai trò đầu mối liên hệ với cha mẹ học sinh, phối hợp các giáo viên bộ môn trong công tác giảng dạy học sinh lớp chủ nhiệm; hỗ trợ các em học sinh không có phương tiện học tập qua Internet.

2. Thay mặt nhà trường phổ biến kế hoạch học trực tuyến đến cho cha mẹ học sinh. Đảm bảo thông tin được thông báo đến cha mẹ học sinh chính xác và kịp thời.

3. Hướng dẫn học sinh các nội dung liên quan đến việc học trực tuyến như cập nhật tài khoản, cài đặt phần mềm, nội quy, sách điện tử, thời khóa biểu, đường dẫn tương tác trực tiếp...

4. Cung cấp địa chỉ trang học liệu trực tuyến của trường: *ngothoinhiemhcm.lms.vn.edu.vn*

Điều 16. Cha mẹ học sinh

1. Có trách nhiệm hỗ trợ, giám sát tạo điều kiện cho học sinh tham gia quá trình học tập trực tuyến.

2. Phối hợp với nhà trường, giáo viên hướng dẫn học sinh hoàn thành nhiệm vụ và nộp sản phẩm học tập cho giáo viên khi cần kiểm tra, đánh giá.

Điều 17. Học sinh

Thực hiện các hoạt động học tập; tham dự giờ học trực tuyến do giáo viên tổ chức; thực hiện kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; khai thác, ứng dụng các nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi của giáo viên; trao đổi thảo luận với các học sinh khác; theo dõi kết quả học tập và rèn luyện của mình trên hệ thống.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Hiệu lực thi hành

1. Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh trong nhà trường có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Hiệu trưởng có nhiệm vụ thực hiện và chỉ đạo thực hiện những quy định trong quy chế này phù hợp thực tế của nhà trường.

3. Quy chế này đã được thông qua Hội đồng sư phạm nhà trường và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hiệu trưởng ký Quyết định ban hành./.